TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11-8-2023.
V/v "Ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tơ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trịnh Xuân Tùng
- Ông Lê Văn Tài

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Nguyễn Nhứt –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2023/TLST-HNGĐ về việc tranh chấp *"Ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST–HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị H. sinh năm 1957: Địa chỉ: Số 6/1 ấp A, xã Q. huyện T, tỉnh B. Bà H có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số 6/1 ấp A, xã Q, huyện T, tỉnh B. Ông V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Phan Thị H trình bày:

Bà H và ông Nguyễn Văn V là tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện T, tỉnh B vào ngày 06/3/2004. Quá trình chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà H và ông V đã sống ly thân. Đến năm 2014 ông V bỏ địa phương đi đâu không rõ địa chỉ, cũng không liên lạc được, bà H đã thực hiện tìm kiếm nhưng không rõ tin tức gì về việc ông V ở đâu và còn sống hay đã chết.

Ngày 25/7/2022 bà H làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn V mất tích, ngày 24/3/2023 Tòa án nhân dân huyện T đã ban hành Quyết định số 03/2023/QĐST-VDS tuyên bố ông Nguyễn Văn V mất tích. Căn cứ khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình bà H làm đơn này đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú giải quyết:

Về hôn nhân: bà H yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Văn V, bà H không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn.

Về con chung: không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: không có.

Ngày 26/7/2023 bà Phan Thị H có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn Nguyễn Văn V đã bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú tuyên bố mất tích theo Quyết định số 03/2023/QĐST-VDS ngày 24/3/2023. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Thạnh đã thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Văn V theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Văn V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 6/1 ấp A, xã Q, huyện T, tỉnh B. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về tố tụng: Bà Phan Thị H có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Văn V đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông V vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà H, ông V.

[4] Về hôn nhân: bà Phan Thị H và ông Nguyễn Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bên nào bị lừa dối hoặc bị ép buộc, cả hai có đủ điều kiện kết hôn. Việc kết hôn có đăng ký tại Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện T và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 06/3/2004. Vì vậy quan hệ hôn nhân của bà H và ông V được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Nguyên nhân bà H xin ly hôn với ông V là phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà H, ông V đã không còn sống chung từ năm 2014 cho đến nay. Bị đơn Nguyễn Văn

V đã bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú tuyên bố mất tích theo Quyết định số 03/2023/QĐST-VDS ngày 24/3/2023. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Thạnh đã thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Văn V theo quy định. Do đó có căn cứ kết luận tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân giữa bà H và ông V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H là phù hợp.

[5] Về con chung: Bà H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn do bà H không có yêu cầu.

[7] Về tài sản chung: Bà H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về nợ chung: Bà H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Bà Phan Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39, 147, Điều 227, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phan Thị H. bà Phan Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Văn V. Không xem xét giải quyết yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn do bà H không có yêu cầu.

2. Về con chung: Bà Phan Thị H trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Phan Thị H trình bày không có nên không xem xét giải quyết. Ông Nguyễn Văn V vắng mặt không có lời trình bày về tài sản. Do đó, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác khi có yêu cầu.

4. Về nợ chung: Bà Phan Thị H trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Phan Thị H là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- UBND xã Q;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tơ